TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **340**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 31-5-2018
V/v tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH PHÚ, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thanh Minh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Dương Văn Hai
2. Ông Nguyễn Văn Chót
- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Cẩm Nhung
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú *tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Phú Quí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 về tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1160/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1983; địa chỉ: 52/6 ấp QA, xã H, huyện P, tỉnh Bến Tre (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Mai Văn T, sinh năm: 1975; địa chỉ: 36/1 ấp QL, xã L, huyện P, tỉnh Bến Tre (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng nguyên đơn Nguyễn Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện; vào năm 1997 chị và anh T được gia đình tổ chức lễ cưới nhưng đến năm 2006 mới tiến hành đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 23-8-2006. Sau khi kết hôn chị và anh T cùng làm ăn và sinh sống tại ấp Quí Lợi, xã Hòa Lợi. Thời gian chung sống có 02 con chung Mai Công Tiếp, sinh ngày 20/02/1998 và Mai Ái Liên, sinh ngày 10/8/2006. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng mất hạnh phúc xuất phát từ việc anh T thường xuyên ghen tuông vô cớ, gây sự rồi đánh đập chị. Mặc dù hai bên gia đình đã nhiều lần khuyên giải và chị đã nhiều tha thứ nhưng anh không sửa đổi. Do

không thể tiếp tục chịu đựng cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc vì hành vi bạo lực của anh T, chị cũng không còn tình cảm với anh nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về nuôi con chung: cháu Tiếp đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết, còn cháu Liên chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị L trình bày chị và anh T có tài sản chung nhưng chị và anh sẽ tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: chị L trình bày chị và anh T không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Mai Văn T đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về trình tự, thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Do nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

Về nội dung: xét lời trình bày của chị L và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Thấy rằng trong thời gian chung sống chị L và anh T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hàn gắn đoàn tụ được. Do đó có căn cứ hôn nhân giữa chị L và anh T mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị L thì chị L yêu cầu ly với anh T, yêu cầu về nuôi con chung nên đây là tranh chấp "ly hôn, nuôi con chung" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; bị đơn Mai Văn T cư trú tại xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre do đó căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú.

[3] Về tố tụng: chị L có yêu cầu xét xử vắng mặt; anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.Vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng trong vụ án.

[4] *Về hôn nhân:* xét về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn thấy rằng chị L và anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi, huyện Thạnh Phú cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 23/8/2006 . Do đó hôn nhân của anh chị đã hội đủ các qui định về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên được pháp luật công nhận.

Xét lời trình bày của chị L thấy rằng hôn nhân của anh chị đã trải qua khoảng thời gian dài mất hạnh phúc từ việc chị L cho rằng anh T thường xuyên ghen tuông vô cớ rồi đánh đập chị, anh T không sửa đổi, không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Mặt khác dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T vắng mặt trong các lần Tòa án tiến hành hòa giải, xét xử điều đó chứng minh anh T không có thiện chí, mong muốn hàn gắn đoàn tụ với chị L. Nay chị L có yêu cầu ly hôn, xét mâu thuẫn của vợ chồng hiện nay đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L với anh T là phù hợp

[5] Về con chung: 02 con chung Mai Công Tiếp, sinh ngày 20/02/1998 và Mai Ái Liên, sinh ngày 10/8/2006. Cháu Tiếp đã trưởng thành chị L và anh T không có yêu cầu giải quyết nên ghi nhận. Chị L yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Liên và cháu Liên cũng có nguyện vọng sống cùng chị L nên giao cháu Liên cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

[6**]** *Về tài sản chung, nợ chung:* chị L, anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí:* chị L phải chịu án phí không có giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp qui định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L. Chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Mai Văn T.

Chị L và anh T không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2. Về nuôi con chung: cháu Mai Công Tiếp, sinh ngày 20/02/1998 đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Chị L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu

Mai Ái Liên, sinh ngày 10/8/2006 ghi nhận việc anh T không cấp dưỡng nuôi con chung do chị L không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị L và anh T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0012212 ngày 14/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú xem như đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hai **Nguyễn Văn Chót** **Cao Thanh Minh**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã Hòa Lợi;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Cao Thanh Minh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Văn Hai **Nguyễn Văn Chót** **Cao Thanh Minh**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chót - Dương Văn Hai **Cao Thanh Minh**

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xả Phú Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Thanh Minh